

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021- 2025, cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp tuyên truyền trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm gắn với giáo dục, kinh tế - xã hội, hành chính, hình sự nhằm bảo vệ thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; đặc biệt góp phần tăng cường trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ sức khỏe nhân dân, thúc đẩy tiến bộ xã hội.

- Lấy phòng ngừa làm trọng tâm trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm; đồng thời, kết hợp phòng, chống tệ nạn mại dâm với công tác phòng, chống tệ nạn ma túy và phòng, nhiễm HIV/AIDS.

- Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm hiệu quả trong công tác phòng, chống mại dâm từ những giai đoạn trước; nhất là, phát huy tính chủ động, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và đoàn thể các cấp về phòng, chống mại dâm.

2. Mục tiêu

Tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn mại dâm; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và cộng đồng trong công tác phòng, chống mại dâm; tăng cường khả năng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội để hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2025

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm

a. Chỉ tiêu

- Ít nhất 70% số xã, thị trấn tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên.

- Ít nhất 70% người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, ít nhất 60% người lao động trong khu công nghiệp, 70% học sinh các trường trung học phổ thông và cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

b. Nhiệm vụ

- Xây dựng và thực hiện các chiến lược truyền thông về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống mại dâm; giảm kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm.

- Tăng cường tuyên truyền toàn xã hội về công tác phòng, chống mại dâm; trong đó chú trọng ở các nơi có nhiều người di cư để hạn chế phát sinh mới số người tham gia mại dâm.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, bài viết và tăng thời lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn.

- Đổi mới nội dung, hình thức truyền thông theo hướng sinh động để thu hút giới trẻ; đặc biệt, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin qua Internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, có tính tương tác cao tại khu công nghiệp, trường học.

- Lồng ghép, phát triển các chương trình, tài liệu, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa phương, cộng đồng, tập trung vào các đối tượng là thanh thiếu niên, học sinh, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, người lao động trong các khu công nghiệp về tác hại của tệ nạn mại dâm, pháp luật về phòng, chống mại dâm, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn.

- Tổ chức biểu dương, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác phòng, chống mại dâm thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình có liên quan

a. Chỉ tiêu

- 100% các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm.

- Ít nhất 50% các xã, thị trấn lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

b. Nhiệm vụ

- Tổ chức điều tra, khảo sát, rà soát, đánh giá, dự báo về nhu cầu của người bán dâm có khó khăn về tài chính, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các cơ sở kinh doanh, dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo trợ xã hội tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này.

- Xây dựng các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp.

- Xây dựng và tổ chức triển khai các kế hoạch lồng ghép việc thực hiện các chương trình an sinh xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm, điều tra, truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm

a. Chỉ tiêu

- 100% tố giác, tin báo, khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời.

- Tổ chức kiểm tra ít nhất 20% số cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn; đến năm 2025, 100% các cơ sở được kiểm tra ít nhất 1 lần.

b. Nhiệm vụ

- Xây dựng cơ chế phối hợp, quy trình xử lý trong việc tiếp nhận thông tin, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm giữa các cơ quan quản lý nhà nước liên quan theo hướng mỗi khâu có một đầu mối cụ thể chịu trách nhiệm; thiết lập cơ chế liên ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

- Kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập và hoạt động kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm.

- Tăng cường quản lý về an ninh, trật tự; tổ chức điều tra, khám phá các vụ án, triệt phá các tổ chức phạm tội liên quan đến mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến mại dâm; kịp thời truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm.

4. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm

a. Chỉ tiêu

- Ít nhất 10% địa bàn xã, thị trấn xây dựng, triển khai mô hình thí điểm về phòng ngừa mại dâm, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm, tạo điều kiện hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- 60% người bán dâm được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội, hòa nhập cộng đồng.

b. Nhiệm vụ

- Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình thí điểm có hiệu quả của giai đoạn 2016 – 2020.

- Tạo điều kiện hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm có sự tham gia của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, chuyên gia, cá nhân và nhóm tự lực.

- Tăng cường hỗ trợ, đầu tư nguồn lực để cải tạo, mở rộng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở, mạng lưới cung cấp dịch vụ hỗ trợ về giáo dục nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

5. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm

a. Chỉ tiêu

Ít nhất 50% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ cấp huyện và các xã, thị trấn, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mại dâm tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện các can thiệp giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

b. Nhiệm vụ

Bộ trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, các ngành có liên quan tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn, cập nhật kiến thức, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ thực hiện công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng, chống mại dâm.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp hoàn thiện thể chế

- Rà soát, kiến nghị về Trung ương nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý về phòng, chống mại dâm.

- Đề xuất sửa đổi, bổ sung các chế tài nghiêm minh để xử phạt hành chính, truy cứu trách nhiệm hình sự các hành vi vi phạm pháp luật về mại dâm.

- Đề xuất các chính sách phòng ngừa, bảo vệ người chưa thành niên đối với hoạt động mại dâm; bảo đảm phát hiện sớm và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quyền trẻ em trong lĩnh vực phòng, chống mại dâm, các hoạt động tội phạm liên quan đến mại dâm; đóng góp ý kiến trong việc xây dựng khung pháp lý trong việc thực hiện các can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới đối với người bán dâm để hòa nhập cộng đồng.

2. Giải pháp về tổ chức thực hiện

- Các cấp ủy đảng phải đưa chương trình phòng, chống mại dâm vào nghị quyết và chiến lược về phát triển kinh tế - xã hội; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong công tác phòng, chống mại dâm; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả phòng, chống mại dâm ở địa phương, đơn vị.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường triển khai công tác phòng, chống mại dâm theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phải đưa công tác phòng, chống mại dâm là một trong các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo thực hiện lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình an sinh xã hội ở địa phương; phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống ma túy; phòng, chống mua bán người. Tập trung chỉ đạo thực hiện ở các khu vực trọng điểm, ưu tiên nguồn lực cho vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành thông qua xây dựng, ký kết và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp, duy trì cơ chế trao đổi thông tin, báo cáo,

kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết giữa các cơ quan, ban ngành huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn về công tác phòng, chống mại dâm.

- Duy trì chế độ kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết nhằm rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo, điều hành và nhân rộng các mô hình, phương pháp, giải pháp có hiệu quả cao.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường chỉ đạo, tổ chức các hoạt động giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm của các ngành và chính quyền.

3. Giải pháp về nguồn lực

- Tập trung kinh phí của Nhà nước để thực hiện các hoạt động trọng điểm, ưu tiên; huy động nguồn lực, sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng vào các hoạt động phòng ngừa, hỗ trợ giảm hại, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các tổ chức xã hội, tổ chức dựa vào cộng đồng, các câu lạc bộ, nhóm tự lực, nhóm đồng đẳng tham gia công tác hỗ trợ xã hội, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Tổ chức thực hiện lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Đề nghị tỉnh cấp kinh phí bảo đảm chi cho các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thí điểm các mô hình, can thiệp liên quan đến phòng, chống mại dâm, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng tại địa phương.

- Ngân sách huyện chi cho các hoạt động thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch trên cơ sở nhu cầu, tình hình cụ thể của địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống mại dâm trên địa bàn.

- Tiếp tục xây dựng và triển khai thí điểm các mô hình xã, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin, Đài Truyền thanh và các ngành liên quan triển khai kế hoạch về phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Báo cáo việc thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021- 2025. Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trên địa bàn; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện báo cáo về UBND tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Công an huyện

Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý an ninh trật tự đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm; chỉ đạo lực lượng Công an tăng cường đấu tranh, triệt phá ổ nhóm, đường dây, tổ chức tội phạm liên quan đến mại dâm, đặc biệt chú trọng đến các loại tội phạm mua bán người vì mục đích mại dâm, mại dâm trẻ em.

3. Trung tâm Y tế huyện

Chỉ đạo tăng cường công tác phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai các biện pháp can thiệp giảm về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm; chỉ đạo ngành y tế thực hiện khám bệnh định kỳ đối với nhân viên của các cơ sở kinh doanh dịch vụ theo quy định.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Phối hợp Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu cân đối, bố trí đủ kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

5. Phòng Văn hóa – Thông tin

- Tăng cường chỉ đạo thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, du lịch nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi khiêu dâm, kích dục, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, đồi trụy, lợi dụng du lịch để tổ chức hoạt động mại dâm; lồng ghép các nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao.

- Thực hiện hoạt động thông tin, truyền thông về phòng, chống mại dâm; đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm ngăn chặn các trang mạng có nội dung liên quan đến mại dâm; phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch thông tin, truyền thông về phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

6. Phòng Tư pháp

Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan trong việc nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản pháp luật về phòng, chống mại dâm.

7. Đài Truyền thanh huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên đưa nội dung tuyên truyền phòng, chống mại dâm vào các chương trình thông tin, truyền thông; nâng cao chất lượng nội dung và tăng thời lượng các chương trình về phòng, chống mại dâm.

8. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện

Thực hiện thi hành pháp luật về điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm thực hiện nhiệm vụ thống kê về truy tố, xét xử tội phạm liên quan đến mại dâm.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện

Hướng dẫn các tổ chức thành viên, các hội viên, đoàn viên trong hệ thống tổ chức mình tham gia vận động, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng, chống tệ nạn mại dâm. Triển khai các chương trình giám sát, phản biện xã hội đối với chính sách, pháp luật liên quan đến phòng, chống tệ nạn mại dâm. Hội Liên hiệp Phụ nữ tích cực phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thí điểm các mô hình hỗ trợ xã hội, hỗ trợ hòa nhập xã hội đối với người bán dâm ở cộng đồng.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, bố trí nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch này phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể của địa phương; lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trong việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án khác có liên quan ở địa phương.

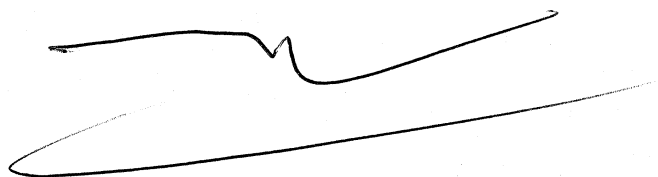
- Thực hiện các chính sách, chế độ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng; từng bước xây dựng, tổ chức cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Châu Thành./

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực UBND huyện;
- Phòng, ban ngành huyện;
- Công an huyện;
- Tòa án, Viện kiểm sát huyện;
- UBMTTQVN, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, B.✓

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Mỹ